

NHẬN THỨC ĐÚNG VỀ NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Ngọc Mạnh*

Ngày nhận bài: 24/03/2026 | Ngày gửi phản biện: 01/04/2026 | Ngày duyệt đăng: 21/05/2026

Tóm tắt: *Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, được hình thành và phát triển trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn đổi mới đất nước. Tuy nhiên, hiện nay vẫn tồn tại nhiều cách hiểu chưa đầy đủ về bản chất, đặc trưng và cơ chế vận hành của mô hình này. Trên cơ sở làm rõ lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và chỉ ra bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Bài viết đưa ra một số định hướng nhằm nâng cao nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.*

Từ khóa: Kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, đổi mới, Việt Nam.

Abstract: *The socialist-oriented market economy is the general economic model of Vietnam during the transition period to socialism. It was formed and developed on the basis of creatively applying Marxism-Leninism, Ho Chi Minh Thought, and the practical experience of national reform. However, there are still many misunderstandings about the nature, characteristics, and operating mechanisms of this model. Based on clarifying the theory of the socialist-oriented market economy and identifying the nature of the socialist-oriented market economy in Vietnam, this article offers some directions to enhance understanding of the socialist-oriented market economy in Vietnam today.*

Keywords: Market economy, socialist orientation, reform, Vietnam.

*TS.; Viện Nghiên cứu Châu Âu và Châu Mỹ; Email: ngocmanhhp@gmail.com.

1. Đặt vấn đề

Một trong những thành tựu lý luận nổi bật của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình đổi mới là từng bước hình thành và phát triển nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây không chỉ là sự đổi mới về tư duy kinh tế, mà còn là bước phát triển quan trọng trong nhận thức lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Thực tiễn bốn thập niên đổi mới đã chứng minh rằng, việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là lựa chọn đúng đắn, phù hợp với điều kiện lịch sử, trình độ phát triển lực lượng sản xuất và bối cảnh quốc tế của Việt Nam.

Từ một nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp với nhiều yếu kém kéo dài, Việt Nam đã từng bước chuyển đổi sang nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức khá cao trong thời gian dài; đời sống nhân dân được cải thiện đáng kể; quy mô nền kinh tế không ngừng mở rộng; vị thế quốc tế của Việt Nam ngày càng được nâng cao. Việt Nam từ một quốc gia nghèo, thiếu lương thực đã trở thành nước có thu nhập trung bình và hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu. Những thành tựu đó gắn liền với quá trình hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, vẫn còn tồn tại không ít nhận thức chưa đầy đủ về mô hình kinh tế này. Có quan điểm cho rằng, kinh tế thị trường là sản phẩm riêng của chủ nghĩa tư bản nên không thể kết hợp với chủ nghĩa xã hội. Một số ý kiến khác lại cho rằng, việc nhấn mạnh định hướng xã hội chủ nghĩa sẽ làm hạn chế tính tự do của thị trường và cản trở hiệu quả kinh tế. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch thường xuyên lợi dụng những khó khăn, hạn chế trong quá trình phát triển kinh tế để xuyên tạc, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và con đường phát triển của Việt Nam. Vì vậy, việc nhận thức đúng đắn, đầy đủ và khoa học về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có ý nghĩa đặc biệt quan trọng cả về lý luận và thực tiễn.

Trong bối cảnh quốc tế mới, chuyển đổi số, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và những biến động phức tạp của kinh tế thế giới hiện nay, yêu cầu hoàn thiện nhận thức về mô hình phát triển kinh tế ở Việt Nam càng trở nên cấp thiết. Việc chứng minh định hướng xã hội là một tất yếu và làm rõ bản chất, đặc trưng, cơ chế vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không chỉ góp phần củng cố niềm tin vào con đường phát triển của đất nước, mà còn tạo cơ sở cho việc hoạch định chính sách phù hợp nhằm phát triển nhanh và bền vững.

2. Định hướng xã hội chủ nghĩa là một tất yếu

Nhìn lại thực tiễn của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc biệt trong hai thập kỷ cuối của thế kỷ XX, xét trên quy mô toàn cầu, đã và đang cho thấy, không thể có một mô hình xây dựng, một con đường chung cho mọi quốc gia, dân tộc. Do đó, mỗi nước phải có định hướng của riêng mình. Cùng xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, trên cơ sở tuân theo chủ nghĩa Mác - Lênin, song ở Việt Nam khác ở Trung Quốc. Trung Quốc xác định, họ đã qua thời kỳ quá độ, đang xây dựng chủ nghĩa xã hội với một khoảng thời gian dài, thậm chí rất dài, cho nên trong các văn kiện của Đảng Cộng sản Trung Quốc không có khái niệm “định hướng xã hội chủ nghĩa”. Đảng Cộng sản Việt Nam xác định, đất nước đang trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nên không thể không bao hàm *vấn đề định hướng xã hội chủ nghĩa*. Như vậy, có thể thấy thuật ngữ định hướng xã hội chủ nghĩa là một phạm trù có nội hàm riêng rất gần và thống nhất với thuật ngữ “theo con đường xã hội chủ nghĩa”, hay “phương hướng đi lên chủ nghĩa xã hội”.

Đối với Việt Nam, trải qua một thời gian dài, vấn đề “*định hướng xã hội chủ nghĩa*” đã được đề cập cả về mặt khoa học và thực tiễn, nhưng phải tới Đại hội lần thứ VII (tháng 6-1991), Đảng Cộng sản Việt Nam mới chính thức sử dụng thuật ngữ này trong các văn kiện của mình. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) viết: “*Phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa*”.

Như vậy, “*định hướng xã hội chủ nghĩa*” vừa nói lên điểm xuất phát của Việt Nam từ một nước chậm phát triển..., vừa nói lên những chặng đường, những giai đoạn, những bước quá độ mà chúng ta sẽ phải đi qua. Thông qua những bước quá độ ấy, các nhân tố của chủ nghĩa xã hội sẽ dần dần hình thành, phát triển, hoàn thiện đạt tới mục tiêu xã hội chủ nghĩa. Vì vậy có thể nói, “*định hướng xã hội chủ nghĩa*” không phải là một thuật ngữ được kết hợp theo ý muốn chủ quan từ hai từ “định hướng” và “xã hội chủ nghĩa”, như có người lầm tưởng, mà phản ánh tổng thể các mối liên hệ biện chứng của các nhân tố xã hội chủ nghĩa, sự vận động, phát triển của các nhân tố đó từ điểm xuất phát là cuộc cách mạng XHCN của Việt Nam đến mục tiêu cuối cùng là xã hội xã hội chủ nghĩa.

Xét trên bình diện lý luận, về *lô-gích hình thức*, nếu chủ nghĩa xã hội là mục tiêu tất yếu thì hiển nhiên định hướng xã hội chủ nghĩa là tất yếu trong chỉnh thể hữu cơ của toàn bộ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nhưng đồng thời, định hướng xã hội chủ nghĩa không chỉ dừng lại ở tiền đề mục tiêu, mà rộng hơn và sâu hơn, nó bao hàm

nhận thức tất cả các tính quy luật, bản chất của chủ nghĩa xã hội, những tiền đề, điều kiện quy định toàn bộ sự vận động của xã hội Việt Nam hướng tới mục tiêu, thể hiện thông qua con đường, phương thức, bước đi và hệ giải pháp phù hợp, linh hoạt và thống nhất.

Về lô-gic biện chứng, mọi sự vật và hiện tượng trong thế giới khách quan luôn vận động, phát triển không ngừng thông qua quá trình giải quyết mâu thuẫn nội tại. Lịch sử xã hội loài người cũng tuân theo quy luật đó, và định hướng xã hội chủ nghĩa chính là kết quả tất yếu mang tính quy luật khách quan, chứ không phải sự áp đặt ý chí chủ quan. Bản thân chủ nghĩa tư bản, dù đã đạt được những thành tựu rực rỡ về văn minh và lực lượng sản xuất, nhưng từ trong bản chất lại mang một mâu thuẫn nan giải và mang tính tự phủ định. Đó là mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất mang tính xã hội hóa ngày càng cao với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất. Khi lực lượng sản xuất phát triển đến một trình độ nhất định, quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa sẽ trở thành chiếc áo quá chật chội, kìm hãm sự phát triển đó, biểu hiện ra bên ngoài bằng các cuộc khủng hoảng kinh tế chu kỳ và sự phân hóa giàu nghèo sâu sắc. Để giải quyết triệt để mâu thuẫn này, lịch sử tất yếu phải thực hiện một bước nhảy vọt về chất, thay thế bằng một quan hệ sản xuất mới dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, tức là chủ nghĩa xã hội. Quá trình này tuân theo quy luật chuyển hóa từ những thay đổi về lượng thành những thay đổi về chất. Trong lòng chủ nghĩa tư bản hiện đại, các yếu tố của xã hội mới như trình độ quản lý mang tính xã hội, tính chất toàn cầu hóa của sản xuất, và các chính sách an sinh xã hội đang không ngừng được tích lũy về lượng, chuẩn bị cho sự ra đời tất yếu của một hình thái kinh tế - xã hội cao hơn. Đồng thời, theo quy luật phủ định của phủ định, sự ra đời của định hướng xã hội chủ nghĩa không phải là sự phủ định sạch trơn, mà là một sự phủ định biện chứng. Nó kế thừa toàn bộ những giá trị tinh hoa, lực lượng sản xuất tiên tiến và thành tựu khoa học công nghệ mà nhân loại đã đạt được trong giai đoạn trước, đồng thời loại bỏ những mặt hạn chế, bất công. Đối với các quốc gia đang phát triển như Việt Nam, việc lựa chọn con đường định hướng xã hội chủ nghĩa chính là sự vận dụng biện chứng giữa cái chung và cái riêng. Đi lên chủ nghĩa xã hội là xu thế chung mang tính tất yếu của thời đại, nhưng cái riêng của mỗi nước đòi hỏi một bước đi phù hợp. Khi xuất phát điểm là một nước nông nghiệp lạc hậu, chưa có nền công nghiệp hiện đại, quốc gia không thể có ngay chủ nghĩa xã hội hoàn chỉnh mà phải trải qua thời kỳ quá độ. Định hướng xã hội chủ nghĩa chính là công cụ, là phương thức điều tiết để phát triển nền kinh tế thị trường nhiều thành phần, vừa giải phóng lực lượng sản xuất, vừa giữ vững mục tiêu công bằng xã hội, ngăn chặn sự chệch hướng và phân hóa giai cấp sâu sắc. Như vậy, dưới nhãn quan của logic biện chứng, định hướng xã hội chủ nghĩa là một xu thế tất yếu, phản ánh đúng quy luật vận động khách quan của lịch sử nhân loại trong tiến trình vươn tới một xã hội tiến bộ, tự do và nhân văn.

Như vậy, từ những lý luận và qua thực tiễn, có thể nói rằng: Định hướng xã hội chủ nghĩa là một quá trình xác định những giới hạn, những “trạng thái” tồn tại lịch sử của chủ nghĩa xã hội Việt Nam, nếu vượt ra ngoài những giới hạn và “trạng thái” ấy thì tất yếu sẽ xuất hiện một chế độ xã hội khác với chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, thời kỳ này được xem như là bước khởi đầu, đồng thời cũng là toàn bộ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

3. Cơ sở lý luận về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Kinh tế thị trường là một kiểu tổ chức kinh tế mà trong đó các quan hệ kinh tế chủ yếu được thực hiện thông qua thị trường. Các chủ thể kinh tế hoạt động dựa trên nguyên tắc tự chủ, cạnh tranh và chịu sự chi phối của quy luật giá trị, quy luật cung - cầu và quy luật cạnh tranh. Trong lịch sử phát triển nhân loại, kinh tế thị trường không phải là sản phẩm riêng của chủ nghĩa tư bản, mà là thành tựu chung của văn minh nhân loại. Chủ nghĩa tư bản là hình thái kinh tế - xã hội đã phát triển kinh tế thị trường lên trình độ cao, nhưng điều đó không đồng nghĩa với việc kinh tế thị trường chỉ tồn tại trong chủ nghĩa tư bản.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, quan hệ sản xuất phải phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, khi lực lượng sản xuất còn chưa phát triển cao, sự tồn tại của nhiều hình thức sở hữu và nhiều thành phần kinh tế là tất yếu khách quan. Điều này đòi hỏi phải sử dụng cơ chế thị trường như một công cụ để thúc đẩy sản xuất, phân bổ nguồn lực hiệu quả và phát triển kinh tế. V.I. Lênin, trong Chính sách kinh tế mới (NEP), cũng từng nhấn mạnh vai trò của thị trường và kinh tế nhiều thành phần trong giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước Nga Xô viết.

Tư tưởng Hồ Chí Minh cũng thể hiện sự vận dụng linh hoạt các quy luật kinh tế khách quan vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Người chủ trương phát triển sản xuất, khuyến khích kinh doanh hợp pháp, coi trọng lợi ích kinh tế và nhấn mạnh việc nâng cao đời sống nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, chủ nghĩa xã hội trước hết phải làm cho dân giàu, nước mạnh, mọi người có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Điều này cho thấy, tư duy thực tiễn và khoa học của Người trong việc xây dựng nền kinh tế mới.

Đảng Cộng sản Việt Nam qua các kỳ Đại hội đã từng bước hoàn thiện nhận thức về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội VI năm 1986 mở ra công cuộc đổi mới với việc thừa nhận nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần. Đại hội VII và VIII tiếp tục khẳng định phát triển nền kinh tế hàng hóa vận động theo cơ chế thị

trường có sự quản lý của Nhà nước. Đến Đại hội IX năm 2001, khái niệm “nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” chính thức được xác lập. Các kỳ Đại hội tiếp theo tiếp tục bổ sung, phát triển nhận thức về mô hình này theo hướng ngày càng đầy đủ và toàn diện hơn.

Đại hội XIII của Đảng khẳng định nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là “nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Đây là bước phát triển quan trọng trong tư duy lý luận của Đảng về mô hình phát triển kinh tế ở Việt Nam.

4. Bản chất nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thể hiện ở sự kết hợp giữa việc tuân thủ các quy luật của kinh tế thị trường với việc bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình phát triển. Đây không phải là nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, cũng không phải là nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung kiểu cũ, mà là một mô hình kinh tế đặc thù phù hợp với điều kiện lịch sử và mục tiêu phát triển của Việt Nam.

Trước hết, nền kinh tế này vận hành đầy đủ theo các quy luật của kinh tế thị trường. Giá cả cơ bản do thị trường quyết định; các chủ thể kinh tế được tự do kinh doanh trong khuôn khổ pháp luật; cạnh tranh được thừa nhận là động lực phát triển; các nguồn lực được phân bổ chủ yếu thông qua cơ chế thị trường. Điều này giúp phát huy tính năng động, sáng tạo của các chủ thể kinh tế, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Tuy nhiên, khác với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hướng tới mục tiêu phát triển vì con người, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước phát triển. Nhà nước không đứng ngoài thị trường mà thực hiện vai trò định hướng, điều tiết và khắc phục các khuyết tật của thị trường. Định hướng xã hội chủ nghĩa thể hiện ở việc gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Một đặc trưng quan trọng khác là sự tồn tại của nhiều hình thức sở hữu và nhiều thành phần kinh tế. Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể không ngừng được củng cố; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế; kinh tế có

vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển phù hợp với chiến lược phát triển đất nước. Việc thừa nhận và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế cùng phát triển là biểu hiện của tư duy đổi mới, phù hợp với yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất trong thời kỳ quá độ.

Định hướng xã hội chủ nghĩa còn thể hiện ở vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đảng định hướng chiến lược phát triển, bảo đảm nền kinh tế phát triển đúng mục tiêu xã hội chủ nghĩa; Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Tuy nhiên, trong thực tiễn hiện nay, vẫn tồn tại nhiều nhận thức chưa đúng hoặc chưa đầy đủ về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Một trong những sai lầm phổ biến là đồng nhất kinh tế thị trường với chủ nghĩa tư bản. Quan điểm này cho rằng việc phát triển kinh tế thị trường đồng nghĩa với việc đi theo con đường tư bản chủ nghĩa. Thực chất, kinh tế thị trường chỉ là một phương thức tổ chức kinh tế, không mang bản chất giai cấp cố hữu. Vấn đề cốt lõi nằm ở mục tiêu phát triển, chế độ sở hữu chủ đạo, vai trò của Nhà nước và định hướng chính trị - xã hội của nền kinh tế.

Một số quan điểm khác lại tuyệt đối hóa vai trò của Nhà nước, xem nhẹ vai trò của thị trường. Cách tiếp cận này dễ dẫn đến can thiệp hành chính quá mức, làm méo mó tín hiệu thị trường và cản trở sự phát triển của doanh nghiệp. Thực tiễn trước đổi mới đã cho thấy mô hình kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp không phù hợp với quy luật phát triển kinh tế và làm suy giảm động lực sản xuất.

Ngược lại, cũng có quan điểm tuyệt đối hóa vai trò của thị trường, cho rằng Nhà nước chỉ nên đóng vai trò tối thiểu. Đây là cách tiếp cận mang nặng tư tưởng tự do kinh tế cực đoan, không phù hợp với điều kiện của Việt Nam. Thị trường tuy có vai trò quan trọng nhưng cũng tồn tại nhiều khuyết tật như phân hóa giàu nghèo, độc quyền, khủng hoảng kinh tế và ô nhiễm môi trường. Vì vậy, cần có sự quản lý hiệu quả của Nhà nước nhằm bảo đảm ổn định và phát triển bền vững.

Một nhận thức sai lệch khác là cho rằng định hướng xã hội chủ nghĩa chỉ là khẩu hiệu chính trị mang tính hình thức. Thực tế cho thấy, định hướng xã hội chủ nghĩa được thể hiện cụ thể trong các chính sách phát triển của Việt Nam như giảm nghèo bền vững, phát triển giáo dục và y tế, mở rộng hệ thống an sinh xã hội, ưu tiên phát triển vùng khó khăn và bảo vệ các nhóm yếu thế. Hiện nay, Việt Nam là một trong những quốc gia đạt thành tựu nổi bật về giảm nghèo và phát triển con người trong nhiều thập niên qua.

Ngoài ra, các thể lực thù địch thường lợi dụng những hạn chế trong quản lý kinh tế, tham nhũng, chênh lệch giàu nghèo hay những khó khăn của doanh nghiệp để phủ nhận mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, cần nhìn nhận rằng những hạn chế đó không phải là bản chất của mô hình mà là những vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển và hoàn thiện thể chế.

5. Thực tiễn phát triển và một số định hướng nâng cao nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Thực tiễn đổi mới trong 40 năm qua đã chứng minh tính đúng đắn của việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Từ năm 1986 đến nay, nền kinh tế Việt Nam đã đạt được tốc độ tăng trưởng tương đối cao và ổn định trong thời gian dài. Quy mô GDP tăng mạnh, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Việt Nam đã trở thành một trong những nền kinh tế có độ mở cao trên thế giới, tham gia sâu rộng vào các chuỗi giá trị toàn cầu và ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Việc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới năm 2007 đánh dấu bước hội nhập sâu rộng của Việt Nam vào nền kinh tế quốc tế. Đồng thời, Việt Nam cũng tham gia nhiều hiệp định quan trọng như Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), hay Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP).

Sự phát triển mạnh mẽ của khu vực kinh tế tư nhân là một minh chứng rõ nét cho hiệu quả của cơ chế thị trường. Nhiều doanh nghiệp tư nhân Việt Nam đã vươn lên trở thành các tập đoàn lớn có năng lực cạnh tranh khu vực và quốc tế. Đồng thời, khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy xuất khẩu, chuyển giao công nghệ và tạo việc làm.

Bên cạnh tăng trưởng kinh tế, Việt Nam cũng đạt được nhiều thành tựu về phát triển xã hội. Tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, tuổi thọ trung bình tăng, giáo dục phổ cập được mở rộng, hệ thống bảo hiểm xã hội và y tế từng bước được hoàn thiện. Chỉ số phát triển con người của Việt Nam liên tục được cải thiện. Điều này cho thấy, tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam gắn liền với mục tiêu tiến bộ và công bằng xã hội.

Tuy nhiên, quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng đang đối mặt với nhiều thách thức. Chất lượng tăng trưởng và năng suất lao động còn hạn chế, nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình vẫn hiện hữu, khoảng cách giàu nghèo có xu hướng gia tăng, ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu tác động ngày càng mạnh, thể chế kinh tế thị trường còn chưa đồng bộ, hiệu quả hoạt động của doanh

ng nghiệp nhà nước trong một số lĩnh vực còn thấp, tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm vẫn tồn tại.

Những vấn đề đó đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả hơn. Đây cũng là điều kiện quan trọng để Việt Nam phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

Để nâng cao nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay, trước hết cần tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận. Việc tổng kết thực tiễn đổi mới phải được gắn với phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Cần làm rõ hơn những vấn đề lý luận còn đang tranh luận như vai trò của kinh tế nhà nước, mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường, giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ xã hội và phát triển bền vững.

Cùng với đó, cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Việc phổ biến các quan điểm chính thống của Đảng cần được thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, dễ tiếp cận và gắn với thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội.

Việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Nhà nước cần tiếp tục xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, bảo đảm quyền tài sản và quyền tự do kinh doanh hợp pháp của người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, cần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng và lợi ích nhóm.

Trong bối cảnh chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cần đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng dựa nhiều hơn vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Định hướng xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế hiện đại không chỉ thể hiện ở chính sách phân phối, mà còn ở việc tạo cơ hội phát triển công bằng cho mọi người dân.

Ngoài ra, cần tiếp tục bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội. Nhà nước phải thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, phát triển y tế, giáo dục và bảo vệ môi trường. Đây chính là những biểu hiện cụ thể của định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam.

6. Kết luận

Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, phản ánh sự vận dụng sáng tạo chủ

nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn đổi mới đất nước. Đây là mô hình vừa tuân thủ các quy luật khách quan của kinh tế thị trường, vừa bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm thực hiện mục tiêu phát triển vì con người, vì tiến bộ và công bằng xã hội.

Thực tiễn gần bốn thập niên đổi mới đã khẳng định tính đúng đắn và hiệu quả của mô hình này. Những thành tựu to lớn về tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo, hội nhập quốc tế và nâng cao vị thế quốc gia là minh chứng rõ ràng cho sự lựa chọn đúng đắn của Việt Nam. Tuy nhiên, quá trình phát triển cũng đặt ra nhiều vấn đề cần tiếp tục giải quyết cả về lý luận và thực tiễn.

Trong bối cảnh thế giới biến động nhanh chóng, việc nhận thức đúng đắn về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Điều đó không chỉ góp phần củng cố niềm tin vào con đường phát triển của đất nước, mà còn tạo cơ sở để hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả quản lý và phát huy sức mạnh của toàn xã hội trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 9/10/2014 của Bộ Chính trị về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”*.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Chỉ thị số 05-CT/BCT, ngày 15/5/2016, của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập* (Tập 10). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
7. Lương Khắc Hiếu (2016), Tiêu chí đánh giá hiệu quả của việc phê phán, phân bác quan điểm sai trái, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, số tháng 6.
8. Nguyễn Phú Trọng (2022). *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
9. Phạm Thanh Hà (2016), Phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình” qua việc đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch hiện nay, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 248/7.
10. World Bank (2024). *Vietnam Overview*. Washington, DC: World Bank.
11. Vũ Văn Hiền (2013), “Nhận diện quan điểm sai trái, thù địch; Các dạng quan điểm sai trái, thù địch”, *Bản tin Lý luận và thực tiễn*, tháng 11/2013.